

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày: 29 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Bùi Văn Huynh

+ Ông Đào Kim Kinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Tân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê V H**, sinh ngày 07 tháng 4 năm 1986, tại tỉnh T H. Trú tại: Thôn T, xã L, huyện L, tỉnh T H. Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố L H 2B, phường T Q T, thành phố Q N, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê X K (đã chết) và bà Võ T T, sinh năm 1954; Vợ: Dương T Q G, có 02 (hai) con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 26/7/2012, bị TAND thành phố T H, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Đã được xóa án tích.

- Ngày 25/10/2012, bị TAND thị xã S C, tỉnh Phú Yên xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 13/10/2022, bị cáo Lê V H có nhu cầu sử dụng ma túy nên đi bộ đến khu vực Núi Bút (thuộc phường N C, thành phố Quảng Ngãi) để mua ma túy. Tại đây, bị cáo gặp một đối tượng nam (không rõ nhân thân, lai lịch) và đưa 200.000 đồng nhờ người này mua giúp bị cáo 01 (một) tép ma túy heroine. Đối tượng nam này đồng ý và điều khiển xe mô tô (không nhớ rõ biển số, loại xe) đi khoảng 20 phút thì quay lại đưa cho bị cáo H 01 (một) tép ma túy heroine. Bị cáo cất giấu tép ma túy này trong túi quần bên phải ở phía trước rồi đi bộ tìm địa điểm sử dụng ma túy. Khi bị cáo Lê V H đang đi bộ trên đường Q T thuộc tổ 4, phường C L, thành phố Q N, tỉnh Quảng Ngãi thì bị Công an thành phố Q N kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, bị cáo không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên Công an thành phố Q N mời bị cáo về Công an phường C L làm việc. Tại Công an phường C L, qua kiểm tra trên người bị cáo H, Công an thành phố Q N phát hiện bị cáo đang cất giấu 01 (một) đoạn ống hút màu cam, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất rắn (Bị cáo khai nhận là ma túy Heroine) trong túi quần bên phải phía trước của bị cáo đang mặc.

Tại Kết luận giám định số 945/KL-KTHS, ngày 15/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: Chất rắn dạng cục màu trắng đục bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại **Heroine** (hay Heroine; Diacetylmorphine), khối lượng mẫu **0,17 gam**.

- Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 06-3-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lê V H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê V H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê V H từ 01 (một) năm đến 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê V H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 13/10/2022, tại đoạn đường Q T, thuộc tổ 4, phường C L, thành phố Q N, tỉnh Quảng Ngãi, Công an thành phố Q N kiểm tra hành chính đối với bị cáo Lê V H và phát hiện bị cáo đang cất giấu **0,17 gam** ma túy, loại **Heroine** trong túi quần bên phải, phía trước của H đang mặc, nhằm mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để mục đích sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu.

[5] Những tình tiết khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với đối tượng nam (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy giúp Lê V H: Quá trình điều tra, H khai nhận không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin để xác minh.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về tội danh, hình phạt đối với bị cáo có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê V H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Lê V H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê V H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê V H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Chí Thương

